

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 154/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Duy L**, sinh ngày 18/02/1992

Căn cước công dân số 056092008590

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A H, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Ngọc L1**, sinh ngày 17/10/1993

Căn cước công dân số 056193004626

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A H, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Trần Duy L và bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Duy L và bà Huỳnh Thị Ngọc L1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Duy L và bà Huỳnh Thị Ngọc L1 có 01 con chung là Trần Duy L2, sinh ngày 25/7/2016. Giao cháu Trần Duy L2 cho ông Trần Duy L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Huỳnh Thị Ngọc L1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Huỳnh Thị Ngọc L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Duy L và bà Huỳnh Thị Ngọc L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Ông Trần Duy L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000829 ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Trần Duy L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 1 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường B, tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 199 ngày 10/11/2015 của UBND phường V, thành phố N);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quỳnh Trang